TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **347**/2024/HS-PT
Ngày: 31/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Tiến**

Cácthẩmphán: ông **Phạm Việt Cường**

ông **Nguyễn Chí Công**

- Thư ký phiên tòa: ông **Phạm Minh Hoàng**; Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Chiến**; Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 273/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1344/2024/QĐXXPT-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024.

Bị cáo kháng cáo:

1. Vương Hưng T, giới tính: Nam; sinh ngày 21 tháng 01 năm 1970 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: C Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Vương U và bà Bùi Thị C; vợ: Huỳnh Thị Thủy T1, sinh năm: 1972; con: Có 02 người, lớn sinh năm: 2002, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022, đến ngày 15/7/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng bảo lĩnh. Vắng mặt có đơn xin hoãn phiên tòa.

2. Lê Kỳ T2**,** giới tính: Nam; sinh ngày 27 tháng 8 năm 1967 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số B đường X, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên

Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Kỳ T3 (chết) và bà Đỗ Thị T4; vợ: Phạm Thị Q, sinh năm 1972; con: Có 05 người, lớn sinh năm 1995; nhỏ sinh năm 2013.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 05/4/2002, bị Phòng C2 Công an tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi Tổ chức đánh bạc (Quyết định số 2884). Bị cáo chấp hành xong ngày 14/4/2002.

- Ngày 10/3/2011, Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi "Chủ nhà nghỉ do sơ hở, thiếu trách nhiệm để người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022, đến ngày 27/4/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng bảo lĩnh. Có mặt.

3. Đoàn H**,** giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 12 năm 1973 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số F, kiệt A đường N, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: Lớp 01/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Đ (chết) và bà: Nguyễn Thị Y (chết); vợ: Đặng Thị Phương A; Sinh năm: 1976; con: Có 03 người, nhỏ sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2009.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 09/02/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù, về tội "Tổ chức đánh bạc". Tại Bản án tuyên phạt bổ sung số tiền 1.000.000 đồng và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (Bản án số 04 ngày 9/02/1999). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/1999. Đối với tiền án phí và hình phạt bổ sung bị cáo chưa thi hành.

Tiền án, tiền sự: Có 01 tiền án theo Bản án số 04 ngày 09/02/1999.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022, đến ngày 15/7/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng bảo lĩnh. Vắng mặt có đơn xin hoãn phiên tòa

4. Nguyễn Văn S**,** giới tính: Nam; sinh ngày 08 tháng 6 năm 1974 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Lô C, E3 khu đô thị P, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn C1 và bà: Nguyễn Thị H1; vợ: Nguyễn Thị Mộng H2, sinh năm 1968; con: Có 01 người sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2022, đến ngày 15/7/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng bảo lĩnh. Vắng mặt có đơn xin hoãn phiên tòa

5. Nguyễn Thành H3, giới tính: Nam; sinh ngày 21 tháng 02 năm 2000 tại Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nơi cư trú: Xóm F, thôn D, xã P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; con ông: Nguyễn Văn L và bà: Võ Thị H4; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 7/03/2023 cho đến nay. Có mặt.

6. Lê Kỳ V**,** giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 8 năm 1973 tại Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 8/12; nơi cư trú: 6 đường M, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; con ông: Lê Kỳ T3 (chết) và bà: Đỗ Thị T4; vợ: Nguyễn Thị Hoàng P, sinh năm 1977; con: Có 03 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 7/03/2023 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra phát hiện một đường dây Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá và các hình hình thức đánh bạc khác (game, keno) được, thua bằng tiền trên mạng internet do Vương Hưng T cùng các đồng phạm cầm đầu. Ngày 19/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đồng loạt tiến hành khám xét chỗ ở tại 04 địa điểm và bắt giữ, gồm:

1. Vương Hưng T, ở số C đường Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Lê Kỳ T2, ở số B đường X, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Đoàn H, ở số F đường N, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Nguyễn Văn S, ở Lô C, E3 Khu đô thị P, đường T, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quá trình điều tra, các bị cáo và đồng phạm khai nhận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/11/2022 đến ngày 18/12/2022, tại địa bàn của tỉnh Thừa Thiên Huế, sau khi nhận tài khoản cá cược **KB2C, KB2D** của trang web: bong88.com từ đối tượng tên "Li", bị cáo Vương Hưng T cùng L1 tách tài khoản đã nhận thành nhiều tài khoản ở nhiều cấp độ khác nhau, sau đó nâng số độ lên cao hơn mức giá đô nhận trước khi giao lại cho các bị cáo trong

vụ án và các đối tượng cấp dưới để đánh bạc và tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền ngân hàng N1 thu lợi bất chính.

Đối với các bị cáo trong vụ án và các đối tượng cấp dưới, sau khi nhận các tài khoản cá cược từ bị cáo Vương Hưng T, tiếp tục tách tài khoản đã nhận thành nhiều tài khoản khác nhau và nâng giá độ cao hơn mức đã nhận, rồi giao lại tài khoản cho các bị cáo và các đối tượng khác trong vụ án để trực tiếp đánh bạc thắng, thua với nhà cái nhằm thu lợi bất chính.

Về hành vi Tổ chức đánh bạc:

- Tổng số tiền mà bị cáo Vương Hưng T phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Tổ chức đánh bạc" là 7.715.172.000 đồng. Không thu lợi bất chính (- 309.961.677 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Lê Kỳ T2 phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Tổ chức đánh bạc" là 670.200.000 đồng. Không thu lợi bất chính (- 7.224.187 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Đoàn H phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Tổ chức đánh bạc" là 509.350.000 đồng. Không thu lợi bất chính (- 478.250 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Tổ chức đánh bạc" là 266.472.000 đồng. Không thu lợi bất chính (- 50.149.510 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Trần Văn N phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Tổ chức đánh bạc" là 196.650.000 đồng. Không thu lợi bất chính (- 2.215.620 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Thành H3 phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: "Tổ chức đánh bạc" là 109.650.000 đồng. Không thu lợi bất chính (- 6.857.160 đồng).

Về hành vi Đánh bạc:

- Tổng số tiền mà bị cáo Vương Hưng T phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Đánh bạc" là 11.263.267.200 đồng. T5 lợi bất chính số tiền 259.189.780 đồng.

- Tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Đánh bạc" là 5.174.392.220 đồng. Không thu lợi bất chính (- 11.040.930 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Lê Kỳ V phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: "Đánh bạc" là 5.039.682.750 đồng. T5 lợi bất chính số tiền 48.683.100 đồng. Tổng số tiền mà bị cáo Lê Kỳ T2 phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Đánh bạc" là 3.596.131.025 đồng. Không thu lợi bất chính (- 69.095.757 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Đoàn H phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội. "Đánh bạc" là 1.249.605.650 đồng. Không thu lợi bất chính (- 15.838.500 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Cao T6 phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Đánh bạc" là 455.717.700 đồng. Không thu lợi bất chính (- 9.324.000 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Võ Xuân T7 phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Đánh bạc" là 448.377.200 đồng. T5 lợi bất chính số tiền 28.964.960 đồng.

- Tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Thành H3 phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Đánh bạc" là 148.332.300 đồng. T5 lợi bất chính số tiền 11.084.000 đồng.

- Tổng số tiền mà bị cáo Phủ Quốc Đ phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Đánh bạc" là 97.096.750 đồng. Không thu lợi bất chính (- 6.195.500 đồng).

- Tổng số tiền mà bị cáo Trần Văn N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: "Đánh bạc" là 52.673.500 đồng. T5 lợi bất chính số tiền 17.087.800 đồng.

- Tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu trách nhiệm hình sự, về tội: "Đánh bạc" là 28.207.800 đồng. Không thu lợi bất chính (- 16.945.560 đồng).

Nội dung vụ án được tóm tắt như trên. ***Bản án hình sự sơ thẩm số* 33/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của *Tòa án nhân dân tỉnh Thừa thiên Huế đã quyết định:***

Tuyên bố các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S, Trần Văn N và Nguyễn Thành H3 phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc"; các bị cáo Lê Kỳ V, Phù Quốc Đ1, Cao T6 và Võ Xuân T7, Nguyễn Văn D phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điểm g khoản 1 Điều 52 (không áp dụng với tội "Tổ chức đánh bạc"); Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Thành H3. Các bị cáo Nguyễn Thành H3, Lê Kỳ T2 và Nguyễn Văn S áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đoàn H áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vương Hưng T 02 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 02 năm tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 30.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 04 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 15/7/2023.

Xử phạt: Bị cáo Lê Kỳ T2 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 01 năm 03 tháng tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 20.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 27/4/2023.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn H 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 01 năm tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 15.000.000 đồng. Tổng hợp hình

phạt của cả hai tội là 02 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 15/7/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 01 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 01 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 25.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 15/7/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành H3 01 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 07 tháng tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 01 năm 07 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lê Kỳ V.

Xử phạt: Bị cáo Lê Kỳ V 01 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 25.000.000 đồng. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn Quyết định về tội danh và hình phạt đối với 05 bị cáo khác gồm: Trần Văn N, Phù Quốc Đ1, C, Võ Xuân T7 và Nguyễn Văn D.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 19/4/2024, các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 23, 24/4/2024 các bị cáo Nguyễn Thành H3, Lê Kỳ V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: các bị cáo Vương Hưng T, Đoàn H, Nguyễn Văn S vắng mặt; các bị cáo Lê Kỳ T2, Nguyễn Thành H3 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trên; bị cáo Lê Kỳ V rút kháng cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thành H3. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đối với các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thành H3. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Kỳ V.

Sau khi nghe: các bị cáo trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Phiên tòa phúc thẩm được triệu tập lần thứ 2, các bị cáo Vương Hưng T, Đoàn H, Nguyễn Văn S vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các bị

cáo nêu trên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Kỳ V rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Kỳ V theo quy định tại khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự. Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Kỳ V có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 31/7/2024.

[3]. Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thì có cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 01/11/2022 đến ngày 18/12/2022, tại địa bàn của tỉnh Thừa Thiên Huế, sau khi nhận tài khoản cá cược **KB2C, KB2D** của trang web: bong88.com từ đối tượng tên "Li", bị cáo Vương Hưng T cùng L1 tách tài khoản đã nhận thành nhiều tài khoản ở nhiều cấp độ khác nhau, sau đó nâng số đô lên cao hơn mức giá đô nhận trước khi giao lại cho các bị cáo trong vụ án và các đối tượng cấp dưới để đánh bạc và tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền ngân hàng N1 thu lợi bất chính.

Đối với các bị cáo trong vụ án và các đối tượng cấp dưới, sau khi nhận các tài khoản cá cược từ bị cáo Vương Hưng T, tiếp tục tách tài khoản đã nhận thành nhiều tài khoản khác nhau và nâng giá đô cao hơn mức đã nhận, rồi giao lại tài khoản cho các bị cáo và các đối tượng khác trong vụ án để trực tiếp đánh bạc thắng, thua với nhà cái nhằm thu lợi bất chính.

Với hành vi như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa thiên Huế đã tuyên bố Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S, Trần Văn N và Nguyễn Thành H3 phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc"; các bị cáo Lê Kỳ V, Phù Quốc Đ1, Cao T6 và Võ Xuân T7, Nguyễn Văn D phạm tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 322 và khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Thành H3 thì thấy: các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thành H3 đã sử dụng mạng Internet để tổ chức đánh bạc và đánh bạc nên hành vi phạm tội của các bị cáo bị truy tố và xét xử tội: "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm và tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 07 năm. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo:

Vương Hưng T 02 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 02 năm tù về tội "Đánh bạc"; Lê Kỳ T2 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 01 năm 03

tháng tù về tội "Đánh bạc "; Đoàn H 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 01 năm tù về tội "Đánh bạc"; Nguyễn Văn S 01 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 01 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" và Nguyễn Thành H3 01 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" đều là hình phạt dưới khung của tội mà các bị cáo bị truy tố và xét xử nên không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà các bị cáo nêu ra thì đã được Bản án sơ thẩm xem xét, áp dụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa thiên Huế.

[5]. Án phí phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Thành H3 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Kỳ V rút kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án

[6]. Các Quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo: Trần Văn N, Phù Quốc Đ1, C, Võ Xuân T7, Nguyễn Văn D và các Quyết định về: Xử lý vật chứng, Án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Kỳ V. Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân Tỉnh Thừa thiên Huế đối với bị cáo Lê Kỳ V có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 31/7/2024.

2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Thành H3.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điểm g khoản 1 Điều 52 (không áp dụng với tội "Tổ chức đánh bạc"); Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015

đối với các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Thành H3. Các bị cáo Nguyễn Thành H3, Lê Kỳ T2 và Nguyễn Văn S áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đoàn H áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Vương Hưng T 02 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 02 năm tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 30.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 04 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 15/7/2023.

+ Xử phạt: Bị cáo Lê Kỳ T2 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 01 năm 03 tháng tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 20.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 27/4/2023.

+ Xử phạt: Bị cáo Đoàn H 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 01 năm tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 15.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 02 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 15/7/2023.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 01 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 01 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 25.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 15/7/2023.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành H3 01 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 07 tháng tù về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 01 năm 07 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vương Hưng T, Lê Kỳ T2, Đoàn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thành H3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Kỳ V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo: Trần Văn N, Phù Quốc Đ1, C, Võ Xuân T7, Nguyễn Văn D và các Quyết định về: Xử lý vật

chứng, Án phí sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa thiên Huế.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký) *(Đã ký)*

Phạm Việt Cường Nguyễn Chí Công Nguyễn Văn Tiến